Bảng khám chữa bệnh ngoại trú

△:Có giấy giới thiệu

Khoa khám chữa bệnh		Số tiếp nhận khám chữa bệnh	Thứ Hai		Thứ Ba		Thứ Tư		Thứ Năm		Thứ Sáu	
			Buổi sáng	Buổi chiều	Buổi sáng	Buổi chiều	Buổi sáng	Buổi chiều	Buổi sáng	Buổi chiều	Buổi sáng	Buổi chiều
Khoa khám chữa bệnh tổng hợp	(Khám lần đầu)	1	○		○		○		○		○	
	(Bệnh nhân ngoại trú nữ)	5							○			
Khoa thần kinh	(Khám lần đầu)	4	○				○					
Khoa nội thần kinh	(Khám lần đầu)	4	○		○		○		○		○	
Khoa hô hấp*	—	4	(*)Chỉ tái khám									
Khoa tiêu hóa	(Khám lần đầu)	4	○		○		○		○		○	
Khoa tim mạch	(Khám lần đầu)	4	○		○		○		○		○	
Khoa thấp khớp/ dị ứng	(Khám lần đầu)	5	○			○	○	○			○	
Khoa khối u máu	(Khám lần đầu)	5	○				○		○		○	
Khoa chuyển hóa nội tiết	(Khám lần đầu)	5	○		○		○		○		○	
Khoa ngoại	(Khám lần đầu)	2	○		○		○		○		○	
	(Chăm sóc giảm đau ngoại trú)	2				○						
Khoa tuyến vú	(Khám lần đầu)	2	○		○		○					
Khoa chấn thương chỉnh hình	(Khám lần đầu)	2	○		○		○		○		○	
Khoa ngoại thần kinh sọ não	(Khám lần đầu)	2	○		○		○		○		○	
Khoa phẫu thuật hô hấp	(Khám lần đầu)	2			○		○				○	
Khoa phẫu thuật tim mạch	(Khám lần đầu)	2	○				○				○	
Khoa tiết niệu	(Khám lần đầu)	3	○		○				○		○	
Khoa phẫu thuật trẻ em	(Khám lần đầu)	2		Không định kỳ								
Khoa thận	(Khám lần đầu)	2	○		○				○			
Khoa phẫu thuật chỉnh hình	(Khám lần đầu)	2		○			○				○	
Khoa da liễu	(Khám lần đầu)	5	○		○		○		○		○	
Khoa mắt	(Khám lần đầu)	5	○		○		○		○		○	
Khoa tai mũi họng	(Khám lần đầu)	5	△		△				△			
Khoa phẫu thuật răng hàm mặt	(Khám lần đầu)	2	△		△		△		△		△	
	(Chăm sóc khoang miệng trong khoảng thời gian phẫu thuật)	2	○				○				○	
Khoa nhi	(Khám lần đầu)	2	○		○		○		○		○	
	(Kiểm tra sức khỏe trẻ sơ sinh ngoại trú)	2						○				
	(Cơ quan tuần hoàn trẻ em)	2				○						
	(Thần kinh trẻ em ngoại trú)	2							○			
Khoa phụ sản	(Khám lần đầu)	3	○		○		○		○		○	
	(Tư vấn di truyền ngoại trú)	2	○									